

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 46 /TT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị cho ý kiến về dự kiến lần 1 kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh Thanh Hóa quản lý

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Công văn số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 15/4/2021 về dự kiến lần 1 kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh quản lý;

Trên cơ sở tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2302/SKHĐT-TH ngày 15/4/2021, UBND tỉnh báo cáo và kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về dự kiến lần 1 kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh quản lý; với các nội dung sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. Những kết quả đạt được

Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 được Trung ương thông báo cho tỉnh Thanh Hóa là 28.677,4 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh là 12.620,3 tỷ đồng (gồm: Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 4.700 tỷ đồng; vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 57 tỷ

đồng; vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí 7.863,3 tỷ đồng); vốn ngân sách Trung ương là 16.057 tỷ đồng (gồm: Vốn trong nước 13.811,4 tỷ đồng, vốn nước ngoài 2.245,6 tỷ đồng).

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020, tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đã giao chi tiết thực tế cho tỉnh là 48.493,3 tỷ đồng (tăng 69,1% so với kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 được Trung ương thông báo)¹ để đầu tư 442 chương trình, dự án. Việc phân bổ vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh triển khai khẩn trương, kịp thời và đảm bảo tuân thủ đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tỉnh đã ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, hoàn trả số vốn ứng trước nguồn ngân sách Trung ương, bố trí cho các dự án chuyển tiếp để sớm hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm, có quy mô lớn, có tính kết nối, lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, ưu tiên đầu tư các công trình thiết yếu cho các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao mức sống của nhân dân.

Sau 05 năm thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh đạt được những kết quả tích cực so với giai đoạn trước và cơ bản đạt mục tiêu đề ra. Tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của các chương trình, dự án đạt xấp xỉ kế hoạch. Tính chung 05 năm, giá trị khối lượng thực hiện của các chương trình, dự án đạt 47.756,5 tỷ đồng, bằng 98,5% kế hoạch giao chi tiết, giải ngân đạt 48.081,4 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch. Hàng năm, tỉnh Thanh Hóa luôn duy trì trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu của cả nước có tỷ lệ cao về giải ngân vốn đầu tư công. Đã hoàn thành 357 chương trình, dự án, trong đó có nhiều dự án trọng điểm, tạo dấu ấn quan trọng trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh đạt 11,2%, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố có tốc độ tăng trưởng cao nhất cả nước, quy mô kinh tế của tỉnh đứng thứ 8 cả nước và cao nhất trong các tỉnh Bắc Trung Bộ.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục đó là: (1) Một số quy định trong Luật Đầu tư công năm 2014 còn cứng nhắc, chưa được đầy đủ, không phù hợp với thực tế; (2) Tiến độ bố trí vốn của một số nguồn vốn chưa kịp thời, chưa đảm bảo theo quy định; (3) Hàng năm, vẫn còn một số chương trình, dự án không giải ngân hết kế hoạch vốn đã giao, phải kéo dài thời gian thực hiện sang năm sau; (4) Công tác bồi thường GPMB vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc; một số dự án do vướng mắc trong GPMB, nên tiến độ thực hiện

¹ Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 được Trung ương thông báo cho tỉnh Thanh Hóa là 28.677,4 tỷ đồng (trong đó vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh là 12.620,3 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương là 16.057 tỷ đồng). Nguyên nhân vượt kế hoạch là do nguồn thu tiền sử dụng đất giao kê hoạch chi tiết hằng năm vượt 21.814,7 tỷ đồng, gấp 5,6 lần.

còn chậm; (5) Một số địa phương, chủ đầu tư chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện dự án, dẫn đến Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan thanh tra kiến nghị phải kiểm điểm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm và thu hồi nộp ngân sách nhà nước các khoản chi sai quy định.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên, ngoài nguyên nhân khách quan do các quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng còn chồng chéo, không phù hợp với tình hình thực tế; ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19; Trung ương giao kế hoạch vốn hàng năm cho tỉnh không đạt kế hoạch trung hạn như đã thông báo; quy định về trình tự, thủ tục triển khai thực hiện và giải ngân các dự án sử dụng vốn nước ngoài có nhiều nội dung khác biệt, vướng mắc về thủ tục vay lại; song, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, đó là năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, tính cụ thể, quyết liệt, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện chưa cao; cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa thực sự quyết liệt, chưa vào cuộc trong công tác bồi thường GPMB các dự án; trình độ chuyên môn, năng lực, tinh thần, thái độ làm việc của một số cán bộ, công chức, nhà thầu tư vấn xây dựng, đơn vị thi công còn hạn chế; một số ngành, địa phương chưa chủ động, tích cực trong việc huy động các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

B. DỰ KIẾN TỔNG NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (NSNN) GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. Dự kiến tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021 - 2025

Tổng nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh Thanh Hóa quản lý dự kiến là 40.752,766 tỷ đồng (chưa bao gồm vốn các Chương trình MTQG, vốn nước ngoài bố trí cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025 và số vốn dự phòng chung 10% đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp vào phần vốn chưa phân bổ của cả nước), gồm:

1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh: 31.795,1 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 23.465 tỷ đồng (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

- Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 120 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 7.986,6 tỷ đồng.

- Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 223,5 tỷ đồng.

2. Vốn ngân sách Trung ương (NSTW): 8.957,666 tỷ đồng, trong đó:

2.1. Vốn trong nước: 7.707,066 tỷ đồng

- Vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 5.660,066 tỷ đồng, trong đó thu hồi vốn ứng trước NSTW là 311,766 tỷ đồng (bằng đúng số vốn ứng trước đã thu hồi trong kế hoạch đầu tư công năm 2021).

- Vốn NSTW đầu tư các dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng: 2.047 tỷ đồng (đầu tư tuyến đường ven biển).

2.2. Vốn nước ngoài (vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài): 1.250,6 tỷ đồng (số vốn này chi bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025; Thủ tướng Chính phủ chưa thông báo số vốn bố trí cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025).

II. Nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021 - 2025

1. Bố trí đủ vốn để trả nợ các dự án đã hoàn thành có quyết toán được duyệt, đảm bảo không vượt hạn mức vốn ngân sách tinh hoặc NSTW hỗ trợ.

2. Bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt và dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo 90% TMĐT hoặc 100% nhu cầu vốn, nhưng không vượt hạn mức vốn ngân sách tinh hoặc NSTW hỗ trợ; đồng thời, xem xét giãn tiến độ đối với một số dự án phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối vốn. Riêng các dự án có hạn mức hỗ trợ vốn đầu tư công do tính quản lý từ 20 tỷ đồng trở xuống, bố trí đủ 100% phần vốn đầu tư công do tỉnh hỗ trợ.

3. Bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án chuyển tiếp sử dụng vốn nước ngoài (vốn ODA) và một phần vốn đối ứng cho các dự án khởi công mới sử dụng vốn ODA.

4. Dành 5% tổng vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tinh để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch (không bao gồm vốn NSTW).

5. Bố trí đủ vốn để trả hết nợ dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT).

6. Bố trí vốn để thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của tỉnh:

- Bố trí trả nợ gốc vốn vay của các dự án ODA; bổ sung Quỹ phát triển đất tinh; bố trí chi đặc, lập bản đồ địa chính; bố trí vốn từ nguồn Chính phủ vay về cho tinh vay lại cho các dự án sử dụng vốn nước ngoài; bội chi ngân sách địa phương.

- Bố trí thanh toán bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng đối với các dự án khai thác quỹ đất do tinh quản lý.

- Bố trí để thực hiện công tác GPMB, tái định cư.

- Bố trí thực hiện di dân tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ ống, lũ quét, đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân.

- Bố trí kinh phí lập các dự án quy hoạch.

- Dành một phần vốn đầu tư công để kết hợp với nguồn vốn sự nghiệp dành cho đầu tư để bố trí cho thực hiện các dự án trụ sở MTTQ, khối đoàn thể chính trị, trụ sở cấp tinh, cấp huyện, cấp xã; phần đầu đến năm 2025, hoàn thành 100% các công trình công sở xã và 100% các xã thuộc khu vực miền núi có hội trường; đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, thiết chế văn hóa, tài nguyên và môi trường.

7. Bố trí cho các dự án khởi công mới theo nguyên tắc:

- Bố trí cho các dự án mang tính kết nối vùng, liên vùng, các dự án thực hiện các khâu đột phá, chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; các dự án kết cấu hạ tầng phát triển 4 trung tâm kinh tế động lực, hạ tầng Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; các công trình phục vụ dân sinh, đảm bảo khả năng cân đối, hiệu quả sử dụng vốn, tránh dàn trải, lãng phí.

- Bố trí cho các dự án hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Bố trí cho các công trình hạ tầng do các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh.

- Bố trí cho các công trình hạ tầng của các huyện, thị xã, thành phố theo nguyên tắc: Mỗi huyện, thị xã, thành phố nói chung bố trí từ 02-03 dự án, có phần vốn đầu tư công do tỉnh quản lý hỗ trợ khoảng 200 tỷ đồng; ở một số huyện có tuyến đường trọng điểm của tỉnh nhưng giao cho các huyện làm chủ đầu tư thì mức vốn bố trí cao hơn. Đối với một số huyện, thị xã, thành phố có tiềm năng khai thác nguồn thu tiền sử dụng đất lớn, có khả năng cân đối vốn ứng thì có thể bố trí danh mục dự án nhiều hơn các địa phương còn lại, nhưng tổng vốn hỗ trợ vẫn theo nguyên tắc trên.

- Bố trí để nghiên cứu chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án quan trọng, để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030.

III. Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 và Công văn số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ, các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên nêu trên, UBND tỉnh dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

Tổng số vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh quản lý dự kiến phân bổ chi tiết là 40.752,766 tỷ đồng, cụ thể:

1. Vốn đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách huyện, xã: 12.791,75 tỷ đồng.

2. Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 223,5 tỷ đồng.

3. Bố trí để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch: 1.530,574 tỷ đồng².

4. Bố trí vốn cho Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyên giao (BT): 1.401,704 tỷ đồng.

5. Bố trí vốn để thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của tỉnh:

² Bao gồm cả số vốn đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách huyện, xã.

- Bố trí trả nợ gốc vốn vay của các dự án ODA: 420 tỷ đồng.
- Bố trí bồi sung Quỹ phát triển đất tinh: 150 tỷ đồng.
- Bố trí chi đạc, lập bản đồ địa chính: 250 tỷ đồng.
- Bố trí vốn từ nguồn Chính phủ vay về cho tỉnh vay lại của các dự án sử dụng vốn nước ngoài: 187,82 tỷ đồng.
- Vốn đối ứng cho các dự án chuyển tiếp sử dụng vốn nước ngoài (vốn ODA) và một phần vốn đối ứng cho các dự án khởi công mới sử dụng vốn ODA: 1.300 tỷ đồng.
- Bố trí để thanh toán bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng đối với các dự án khai thác quỹ đất do tỉnh quản lý: 500 tỷ đồng (đã thực hiện năm 2021).
- Bố trí kết hợp với nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư để thực hiện các dự án trụ sở MTTQ, khối đoàn thể chính trị, trụ sở cấp tỉnh, cấp huyện, xã: 200 tỷ đồng; các dự án thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, thiết chế văn hóa, tài nguyên và môi trường: 200 tỷ đồng.
- Bố trí để thực hiện công tác GPMB, tái định cư: 300 tỷ đồng.
- Bố trí thực hiện di dân tại khu vực bị ảnh hưởng bởi lũ ống, lũ quét: 500 tỷ đồng.
- Bố trí kinh phí lập các dự án quy hoạch: 100 tỷ đồng.

6. Bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025 (các dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt, dự án hoàn thành chưa có quyết toán và dự án chuyển tiếp)³: 7.999,83 tỷ đồng.

7. Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025: 12.697,588 tỷ đồng:

- (i) Bố trí cho các dự án trọng điểm: 8.441,879 tỷ đồng.
- (ii) Bố trí vốn cho các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành cấp tỉnh làm chủ đầu tư: 4.245,709 tỷ đồng.
- (iii) Bố trí để nghiên cứu chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án trọng điểm: 10 tỷ đồng.

(Chi tiết có các Phụ lục I, II, III, IV, V và Biểu số 01, 02 kèm theo)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Theo quy định tại Điều 55 và Điều 60 Điều 62 Luật Đầu tư công năm 2019 và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì UBND cấp tỉnh lập kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 trình HĐND cấp tỉnh cho ý kiến về dự kiến kế hoạch (lần 1), làm cơ sở báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định. Vì vậy, để đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh kính trình

³ Không bao gồm các dự án đầu tư từ nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư.

HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về dự kiến lần 1 kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh quản lý; sau khi HĐND tỉnh cho ý kiến, UBND tỉnh sẽ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định theo quy định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh.

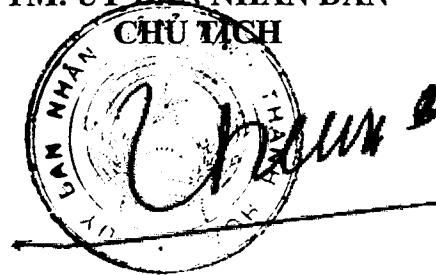
UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến./.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, THKH.
(16371.2021)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn